|  |  |
| --- | --- |
| **MÃ ĐỀ : 8001** | **ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ II**  **Năm học: 2023 – 2024**  **Môn:** **Ngữ văn 8**  *(Thời gian làm bài 90 phút không kể thời gian giao đề)* |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**Tấc đất Thành cổ**

*Phạm Đình Lân*

*Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi*

*Cho đồng đội tôi nằm yên dưới cỏ  
Trời cũng tự trong xanh và lộng gió  
Dẫu ồn ào đừng lay mạnh hàng cây  
  
Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi**Thành cổ rộng sao đồng đội tôi nằm chật**Mỗi tấc đất là một cuộc đời có thật**Cho hôm nay tôi đến nghẹn ngào*

*Bạn nằm lại nơi này, nơi nao?  
Phía đông thành, tây thành hay dưới dòng Thạch Hãn  
Tám mươi mốt ngày đêm đất trời ken dày bom đạn**Cát trắng rang vàng, nghiêng lệch cả dòng sông**Thắp một nén nhang và khóc ít thôi  
Tôi thầm nhủ lòng mình như vậy**Để một phút lắng lòng nghe bạn gọi*

*Bạn nằm lại nơi nào bạn ơi?  
  
Bạn nằm lại nơi đồng đất quê hương  
Nơi chiến tuyến lằn ranh sông Bến Hải  
Súng trong tay và đôi mắt rực lửa  
Trút hận xuống đầu thù rồi ngã xuống bình yên*

*Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi  
Cho đồng đội tôi nằm yên dưới cỏ**Trời Quảng Trị trong xanh và lộng gió**Ru mãi bài ca Bẩt tử đến vô cùng.*

*Tháng 7-2002*

**Chú thích**

- Nhà thơ Phạm Đình Lân đồng thời là cựu chiến binh từng tham gia chiến đấu gìn giữ thành cổ Quảng Trị .

- Bài thơ “*Tấc đất Thành cổ”* ra đời trong một chuyến đi tình nghĩa. Hằng năm, vào tháng 7, những người lính sinh viên năm xưa quay lại chiến trường xưa để thăm viếng các đồng đội, các bạn học đã anh dũng hi sinh. Dưới mỗi bước chân của các anh, mỗi tấc đất nơi đây đều có xương máu và là nơi đồng đội đang yên nghỉ. Các anh thầm nhắc nhở nhau đi nhè nhẹ bước chân và nói thật khẽ để đồng đội, bạn học được yên nghỉ dưới bầu trời cao xanh và lời ru của Tổ quốc mẹ hiền.

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1**. Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

A. Miêu tả C. Nghị luận

B. Biểu cảm D. Tự sự.

**Câu 2.** Địa danh lịch sử nào được tác giả nhắc đến trong bài thơ?

A. Nghĩa trang Trường Sơn B. Ngã ba Đồng Lộc

C. Thành cổ Quảng Trị D. Nghĩa trang quốc gia đường 9

**Câu 3.** Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai?

A. Người lính đã hi sinh

B. Người lính năm xưa đến thăm thành cổ

C. Du khách đến thăm thành cổ

D. Người lính Trường Sơn

**Câu 4.** Câu thơ nào được coi là lời nhắn nhủ da diết nhất trong bài thơ?

A*. Bạn nằm lại nơi này, nơi nao?*

B*. Cho hôm nay tôi đến* *nghẹn ngào*

C. *Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi*

*D. Bạn nằm lại nơi nào bạn ơi?* **Câu 5.** Dòng nào **không** nói đúng về vẻ đẹpngười lính thành cổ hiện lên trong hai câu thơ sau?

*Súng trong tay và đôi mắt rực lửa  
 Trút hận xuống đầu thù rồi ngã xuống bình yên*

A. Tâm hồn lãng mạn, bay bổng.

B. Lòng căm thù giặc sục sôi.

C. Luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu, anh dũng, quả cảm.

D. Ra đi thanh thản, không hề nuối tiếc.

**Câu 6.** Niềm xúc cảm gì của tác giả được nhấn mạnh nhiều lần trong bài thơ?

A. Tác giả đau đớn, xót xa tiếc nhớ những đồng đội đã hi sinh, mong bạn được lên chốn thiên đường.

B. Tác giả vô cùng căm hờn phẫn nộ vì tội ác của kẻ thù, mong muốn chúng phải đền tội, phải bị trừng trị thích đáng.

C. Tác giả mong muốn những người đang sống, các thế hệ nối tiếp nhau hãy ca mãi bài ca bất tử để ca ngợi công lao của các anh.

D. Tác giả vô cùng nhớ tiếc, xót xa, nhớ nhung da diết mong muốn đồng đội đã ngã xuống được yên nghỉ trong thanh thản bình yên.

**Trả lời câu hỏi/ thực hiện yêu cầu:**

**Câu 7. Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau:**

*Tám mươi mốt ngày đêm đất trời ken dày bom đạn  
 Cát trắng rang vàng, nghiêng lệch cả dòng sông*

**Câu 8. Rút ra thông điệp mà anh/chị thấy tâm đắc nhất sau khi đọc bài thơ.**

**Câu 9. Viết đoạn văn ( từ 6 đến 8 câu) ghi lại cảm xúc của em về nội dung bài thơ trong phần đọc hiểu.**

**Phần II. VIẾT (4,0 điểm**

**Viết bài văn phân tích truyện ngắn *Bà lái đò* (Nguyễn Công Hoan).**

**BÀ LÁI ĐÒ**

Chúng tôi tới một bờ sông và phải qua con sông khá rộng ấy. Chà, chúng tôi thở phào một hơi khoan khoái: Chúng tôi sẽ được nghỉ ngơi trên thuyền. Một người đàn bà ngoại bốn mươi, ngồi cạnh một thằng bé chừng tám chín tuổi, hướng mặt ra sông, đang vót tre bằng con dao nhọn.

Thấy tiếng động, người ấy quay nhìn chúng tôi và có ý hớt hải, thu xếp các thứ rồi một tay cầm dao, một tay dắt con, nhảy xuống thuyền. Bà ta lay nhố vội vàng cải sào cắm chặt vào bùn, rồi đẩy mạnh chiếc thuyền nan.

Con thuyền chổng mũi lên trời, vỗ sóng đành đạch, nhảy chồm ra xa. Nhưng không hiểu sao tự nhiên nó quay lại ghé vào bờ.

Đồng chí Việt Nam muốn chừng hiểu ý, nói:

- Bà cho chúng tôi sang sông với chứ. Sáu người chở không nặng lắm đâu.

- Vâng, cháu ghé vào chỗ khô để các ông khỏi lấm giầy.

Chúng tôi xuống thuyền, ngồi thăng bằng thì thuyền quay mũi. Chúng tôi duỗi chân cho đỡ mỏi, rồi lấy thuốc lá ra hút. Chúng tôi nói chuyện với nhau về các khúc sông bên châu Âu. Gió hiu hiu lướt trên da chúng tôi mát rượi. Sóng phản ánh vàng, mặt nước chói như gương. Quá nửa bên này, yên lặng, thuyền tới chỗ chảy xiết.

Chúng tôi phải vịn vào nhau để ngồi cho vững. Bỗng tự nhiên con thuyền chòng chành, đảo lộn đi, hắt thằng bé con xuống nước. Đồng thời chúng tôi nghe tiếng bùng bục: người đàn bà tay cầm con dao nhọn đang xỉa đâm nát cả phía lái.

Nước ùa vào và trong khoảnh khắc, cả chúng tôi băng ra giữa dòng. Trước thế nguy, chúng tôi giữ bình tĩnh.

- Anh em! Phải cứu lấy đàn bà và trẻ con!

Lệnh đưa ra, chúng tôi hết sức.

Chúng tôi chống nhau với sóng, với xoáy, để đuổi kịp những cái đầu lúc nhô lên, lúc thụt xuống, theo đà nước đỏ ngầu.

Anh Bảo - Tên Việt Nam của đồng chí Đức - đã nhanh tay ôm được thằng bé và cõng nó vào bờ.

Còn chúng tôi đuổi theo người mẹ. Nhưng hễ nắm được cánh tay, thì người đàn bà quái gở ấy lại giãy giụa, hình như muốn chạy trốn.

Nhưng không thể. Chúng tôi phải cứu. Và sau hết, bà ta cũng được dìu vào bờ. Chúng tôi đặt hai mẹ con nằm trên cỏ, xúm lại chữa. Cả hai người đã nôn ra được nhiều nước và đã thở được đều.

Chừng nửa giờ sau, bà lái đò mới mở đôi mắt mệt nhọc nhìn chúng tôi, thở dài, nhắm mắt lại. Biết rằng bà ta đã tỉnh, đồng chí Việt Nam hỏi:

- Tại làm sao bà nỡ xử với chúng tôi như thế?

- Họ là người Pháp, chúng tôi không chở cho giặc!

Chúng tôi kinh ngạc nhìn nhau. Đồng chí Việt Nam mỉm cười:

- Các đồng chí này không phải là người Pháp mà người châu Âu, giúp Chính phủ ta đánh Pháp đấy bà!

Bà lái đò uể oải nhìn chúng tôi một lượt, rồi không hiểu bà ta có tin hay không, lại thấy bà ta nhắm mắt như trước.

- Thế nếu các đồng chí này là người Pháp, sao bà còn để xuống thuyền?

- Tôi cũng tính chạy, nhưng sau sực nghĩ ra là các ông có súng, không để các ông xuống cũng chết. Đằng nào cũng chết, thà tôi chết mà giết được tất cả có hơn không?

Chúng tôi kinh ngạc nhìn nhau. Đồng chí Việt Nam lắc đầu hồi hỏi:

- Nhà bà ở đâu?

- Tôi không có nhà, chi có chiếc thuyền ấy.

- Thế gia đinh bà có những ai? Chúng tôi muốn vào thăm.

- Tôi góa, chỉ có một thằng bé.

Bà thở mắt ra nhìn con, rồi quờ tay sờ trán và ngực nó.

(Thuật theo lời một đồng chí Tiệp Khắc tháng 8-1948)

(Trích *Truyện ngắn Nguyễn Công Hoan*)

Nguyễn Công Hoan (1903 – 1977), sinh ra trong một gia đình quan lại xuất thân Nho học thất thế ở Hưng Yên. Ông là một nhà văn tiêu biểu của văn học hiện thực phê phán Việt Nam. Trong sự nghiệp sáng tác, ông đã để lại hơn 200 truyện ngắn, gần 30 truyện dài và nhiều tiểu luận văn học.Một số tác phẩm tiêu biểu: Tập truyện ngắn gồm *Kép Tư Bền* (1935), *Đào kép mới* (1937)…; Tiểu thuyết gồm *Lá ngọc cành vàng* (1935), *Ông chủ* (1935), *Bước đường cùng* (1938)… Năm 1996, ông được Nhà nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật.

............. Hết .............

|  |  |
| --- | --- |
| **MÃ ĐỀ : 8002** | **ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ II**  **Năm học: 2023 – 2024**  **Môn:** **Ngữ văn 8**  *(Thời gian làm bài 90 phút không kể thời gian giao đề)* |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**Tấc đất Thành cổ**

*Phạm Đình Lân*

*Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi*

*Cho đồng đội tôi nằm yên dưới cỏ  
Trời cũng tự trong xanh và lộng gió  
Dẫu ồn ào đừng lay mạnh hàng cây  
  
Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi  
Thành cổ rộng sao đồng đội tôi nằm chật  
Mỗi tấc đất là một cuộc đời có thật  
Cho hôm nay tôi đến nghẹn ngào*

*Bạn nằm lại nơi này, nơi nao?  
Phía đông thành, tây thành hay dưới dòng Thạch Hãn  
Tám mươi mốt ngày đêm đất trời ken dày bom đạn  
Cát trắng rang vàng, nghiêng lệch cả dòng sông  
  
Thắp một nén nhang và khóc ít thôi  
Tôi thầm nhủ lòng mình như vậy  
Để một phút lắng lòng nghe bạn gọi*

*Bạn nằm lại nơi nào bạn ơi?  
  
Bạn nằm lại nơi đồng đất quê hương  
Nơi chiến tuyến lằn ranh sông Bến Hải  
Súng trong tay và đôi mắt rực lửa  
Trút hận xuống đầu thù rồi ngã xuống bình yên*

*Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi  
Cho đồng đội tôi nằm yên dưới cỏ  
Trời Quảng Trị trong xanh và lộng gió  
Ru mãi bài ca Bẩt tử đến vô cùng.*

*Tháng 7-2002*

**Chú thích**

- Nhà thơ Phạm Đình Lân đồng thời là cựu chiến binh từng tham gia chiến đấu gìn giữ thành cổ Quảng Trị .

- Bài thơ “*Tấc đất Thành cổ”* ra đời trong một chuyến đi tình nghĩa. Hằng năm, vào tháng 7, những người lính sinh viên năm xưa quay lại chiến trường xưa để thăm viếng các đồng đội, các bạn học đã anh dũng hi sinh. Dưới mỗi bước chân của các anh, mỗi tấc đất nơi đây đều có xương máu và là nơi đồng đội đang yên nghỉ. Các anh thầm nhắc nhở nhau đi nhè nhẹ bước chân và nói thật khẽ để đồng đội, bạn học được yên nghỉ dưới bầu trời cao xanh và lời ru của Tổ quốc mẹ hiền.

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1**. Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

A. Miêu tả B. Nghị luận

C Tự sự. D. Biểu cảm

**Câu 2.** Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai?

A. Người lính đã hi sinh

B. Người lính năm xưa đến thăm thành cổ

C. Du khách đến thăm thành cổ

D. Người lính Trường Sơn

**Câu 3.** Địa danh lịch sử nào được tác giả nhắc đến trong bài thơ?

A. Nghĩa trang Trường Sơn B. Ngã ba Đồng Lộc

C. Thành cổ Quảng Trị D. Nghĩa trang quốc gia đường 9

**Câu 4.** Dòng nào **không** nói đúng về vẻ đẹpngười lính thành cổ hiện lên trong hai câu thơ sau?

*Súng trong tay và đôi mắt rực lửa  
 Trút hận xuống đầu thù rồi ngã xuống bình yên*

A. Lòng căm thù giặc sục sôi.

B. Tâm hồn lãng mạn, bay bổng.

C. Luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu, anh dũng, quả cảm.

D. Ra đi thanh thản, không hề nuối tiếc.

**Câu 5.** Câu thơ nào được coi là lời nhắn nhủ da diết nhất trong bài thơ?

A*. Bạn nằm lại nơi này, nơi nao?*

B*. Cho hôm nay tôi đến nghẹn ngào*

C. *Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi*

*D. Bạn nằm lại nơi nào bạn ơi?***Câu 6.** Niềm xúc cảm gì của tác giả được nhấn mạnh nhiều lần trong bài thơ?

B. Tác giả vô cùng căm hờn phẫn nộ vì tội ác của kẻ thù, mong muốn chúng phải đền tội, phải bị trừng trị thích đáng.

C. Tác giả mong muốn những người đang sống, các thế hệ nối tiếp nhau hãy ca mãi bài ca bất tử để ca ngợi công lao của các anh.

D. Tác giả vô cùng nhớ tiếc, xót xa, nhớ nhung da diết mong muốn đồng đội đã ngã xuống được yên nghỉ trong thanh thản bình yên.

A. Tác giả đau đớn, xót xa tiếc nhớ những đồng đội đã hi sinh, mong bạn được lên chốn thiên đường.

**Trả lời câu hỏi/ thực hiện yêu cầu:**

**Câu 7. Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau:**

*Tám mươi mốt ngày đêm đất trời ken dày bom đạn  
 Cát trắng rang vàng, nghiêng lệch cả dòng sông*

**Câu 8. Rút ra thông điệp mà anh/chị thấy tâm đắc nhất sau khi đọc bài thơ.**

**Câu 9. Viết đoạn văn ( từ 6 đến 8 câu) ghi lại cảm xúc của em về nội dung bài thơ trong phần đọc hiểu.**

**Phần II. VIẾT (4,0 điểm**

**Viết bài văn phân tích truyện ngắn *Bà lái đò* (Nguyễn Công Hoan).**

**BÀ LÁI ĐÒ**

Chúng tôi tới một bờ sông và phải qua con sông khá rộng ấy. Chà, chúng tôi thở phào một hơi khoan khoái: Chúng tôi sẽ được nghỉ ngơi trên thuyền. Một người đàn bà ngoại bốn mươi, ngồi cạnh một thằng bé chừng tám chín tuổi, hướng mặt ra sông, đang vót tre bằng con dao nhọn.

Thấy tiếng động, người ấy quay nhìn chúng tôi và có ý hớt hải, thu xếp các thứ rồi một tay cầm dao, một tay dắt con, nhảy xuống thuyền. Bà ta lay nhố vội vàng cải sào cắm chặt vào bùn, rồi đẩy mạnh chiếc thuyền nan.

Con thuyền chổng mũi lên trời, vỗ sóng đành đạch, nhảy chồm ra xa. Nhưng không hiểu sao tự nhiên nó quay lại ghé vào bờ.

Đồng chí Việt Nam muốn chừng hiểu ý, nói:

- Bà cho chúng tôi sang sông với chứ. Sáu người chở không nặng lắm đâu.

- Vâng, cháu ghé vào chỗ khô để các ông khỏi lấm giầy.

Chúng tôi xuống thuyền, ngồi thăng bằng thì thuyền quay mũi. Chúng tôi duỗi chân cho đỡ mỏi, rồi lấy thuốc lá ra hút. Chúng tôi nói chuyện với nhau về các khúc sông bên châu Âu. Gió hiu hiu lướt trên da chúng tôi mát rượi. Sóng phản ánh vàng, mặt nước chói như gương. Quá nửa bên này, yên lặng, thuyền tới chỗ chảy xiết.

Chúng tôi phải vịn vào nhau để ngồi cho vững. Bỗng tự nhiên con thuyền chòng chành, đảo lộn đi, hắt thằng bé con xuống nước. Đồng thời chúng tôi nghe tiếng bùng bục: người đàn bà tay cầm con dao nhọn đang xỉa đâm nát cả phía lái.

Nước ùa vào và trong khoảnh khắc, cả chúng tôi băng ra giữa dòng. Trước thế nguy, chúng tôi giữ bình tĩnh.

- Anh em! Phải cứu lấy đàn bà và trẻ con!

Lệnh đưa ra, chúng tôi hết sức.

Chúng tôi chống nhau với sóng, với xoáy, để đuổi kịp những cái đầu lúc nhô lên, lúc thụt xuống, theo đà nước đỏ ngầu.

Anh Bảo - Tên Việt Nam của đồng chí Đức - đã nhanh tay ôm được thằng bé và cõng nó vào bờ.

Còn chúng tôi đuổi theo người mẹ. Nhưng hễ nắm được cánh tay, thì người đàn bà quái gở ấy lại giãy giụa, hình như muốn chạy trốn.

Nhưng không thể. Chúng tôi phải cứu. Và sau hết, bà ta cũng được dìu vào bờ. Chúng tôi đặt hai mẹ con nằm trên cỏ, xúm lại chữa. Cả hai người đã nôn ra được nhiều nước và đã thở được đều.

Chừng nửa giờ sau, bà lái đò mới mở đôi mắt mệt nhọc nhìn chúng tôi, thở dài, nhắm mắt lại. Biết rằng bà ta đã tỉnh, đồng chí Việt Nam hỏi:

- Tại làm sao bà nỡ xử với chúng tôi như thế?

- Họ là người Pháp, chúng tôi không chở cho giặc!

Chúng tôi kinh ngạc nhìn nhau. Đồng chí Việt Nam mỉm cười:

- Các đồng chí này không phải là người Pháp mà người châu Âu, giúp Chính phủ ta đánh Pháp đấy bà!

Bà lái đò uể oải nhìn chúng tôi một lượt, rồi không hiểu bà ta có tin hay không, lại thấy bà ta nhắm mắt như trước.

- Thế nếu các đồng chí này là người Pháp, sao bà còn để xuống thuyền?

- Tôi cũng tính chạy, nhưng sau sực nghĩ ra là các ông có súng, không để các ông xuống cũng chết. Đằng nào cũng chết, thà tôi chết mà giết được tất cả có hơn không?

Chúng tôi kinh ngạc nhìn nhau. Đồng chí Việt Nam lắc đầu hồi hỏi:

- Nhà bà ở đâu?

- Tôi không có nhà, chi có chiếc thuyền ấy.

- Thế gia đinh bà có những ai? Chúng tôi muốn vào thăm.

- Tôi góa, chỉ có một thằng bé.

Bà thở mắt ra nhìn con, rồi quờ tay sờ trán và ngực nó.

(Thuật theo lời một đồng chí Tiệp Khắc tháng 8-1948)

(Trích *Truyện ngắn Nguyễn Công Hoan*)

Nguyễn Công Hoan (1903 – 1977), sinh ra trong một gia đình quan lại xuất thân Nho học thất thế ở Hưng Yên. Ông là một nhà văn tiêu biểu của văn học hiện thực phê phán Việt Nam. Trong sự nghiệp sáng tác, ông đã để lại hơn 200 truyện ngắn, gần 30 truyện dài và nhiều tiểu luận văn học.Một số tác phẩm tiêu biểu: Tập truyện ngắn gồm *Kép Tư Bền* (1935), *Đào kép mới* (1937)…; Tiểu thuyết gồm *Lá ngọc cành vàng* (1935), *Ông chủ* (1935), *Bước đường cùng* (1938)… Năm 1996, ông được Nhà nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật.

.................. Hết ......................

|  |  |
| --- | --- |
| **MÃ ĐỀ : 8003** | **ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ II**  **Năm học: 2023 – 2024**  **Môn:** **Ngữ văn 8**  *(Thời gian làm bài 90 phút không kể thời gian giao đề)* |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**Tấc đất Thành cổ**

*Phạm Đình Lân*

*Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi*

*Cho đồng đội tôi nằm yên dưới cỏ  
Trời cũng tự trong xanh và lộng gió  
Dẫu ồn ào đừng lay mạnh hàng cây  
  
Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi  
Thành cổ rộng sao đồng đội tôi nằm chật  
Mỗi tấc đất là một cuộc đời có thật  
Cho hôm nay tôi đến nghẹn ngào*

*Bạn nằm lại nơi này, nơi nao?  
Phía đông thành, tây thành hay dưới dòng Thạch Hãn  
Tám mươi mốt ngày đêm đất trời ken dày bom đạn  
Cát trắng rang vàng, nghiêng lệch cả dòng sông  
  
Thắp một nén nhang và khóc ít thôi  
Tôi thầm nhủ lòng mình như vậy  
Để một phút lắng lòng nghe bạn gọi*

*Bạn nằm lại nơi nào bạn ơi?  
  
Bạn nằm lại nơi đồng đất quê hương  
Nơi chiến tuyến lằn ranh sông Bến Hải  
Súng trong tay và đôi mắt rực lửa  
Trút hận xuống đầu thù rồi ngã xuống bình yên*

*Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi  
Cho đồng đội tôi nằm yên dưới cỏ  
Trời Quảng Trị trong xanh và lộng gió  
Ru mãi bài ca Bẩt tử đến vô cùng.*

*Tháng 7-2002*

**Chú thích**

- Nhà thơ Phạm Đình Lân đồng thời là cựu chiến binh từng tham gia chiến đấu gìn giữ thành cổ Quảng Trị .

- Bài thơ “*Tấc đất Thành cổ”* ra đời trong một chuyến đi tình nghĩa. Hằng năm, vào tháng 7, những người lính sinh viên năm xưa quay lại chiến trường xưa để thăm viếng các đồng đội, các bạn học đã anh dũng hi sinh. Dưới mỗi bước chân của các anh, mỗi tấc đất nơi đây đều có xương máu và là nơi đồng đội đang yên nghỉ. Các anh thầm nhắc nhở nhau đi nhè nhẹ bước chân và nói thật khẽ để đồng đội, bạn học được yên nghỉ dưới bầu trời cao xanh và lời ru của Tổ quốc mẹ hiền.

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.** Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

A. Miêu tả C. Nghị luận

B. Tự sự D. Biểu cảm

**Câu 2.** Địa danh lịch sử nào được tác giả nhắc đến trong bài thơ?

A. Nghĩa trang Trường Sơn C. Ngã ba Đồng Lộc

B. Thành cổ Quảng Trị D Nghĩa trang quốc gia đường 9

**Câu 3.** Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai?

A. Người lính đã hi sinh

B. Người lính năm xưa đến thăm thành cổ

C. Du khách đến thăm thành cổ

D. Người lính Trường Sơn

**Câu 4.** Câu thơ nào được coi là lời nhắn nhủ da diết nhất trong bài thơ?

A*. Bạn nằm lại nơi này, nơi nao?*

B*. Cho hôm nay tôi đến nghẹn ngào*

C. *Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi*

*D.Bạn nằm lại nơi nào bạn ơi?* **Câu 5.** Dòng nào **không** nói đúng về vẻ đẹpngười lính thành cổ hiện lên trong hai câu thơ sau?

*Súng trong tay và đôi mắt rực lửa  
 Trút hận xuống đầu thù rồi ngã xuống bình yên*

A. Lòng căm thù giặc sục sôi.

B. Tâm hồn lãng mạn, bay bổng.

C. Luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu, anh dũng, quả cảm.

D. Ra đi thanh thản, không hề nuối tiếc.

**Câu 6.** Niềm xúc cảm gì của tác giả được nhấn mạnh nhiều lần trong bài thơ?

A. Tác giả vô cùng nhớ tiếc, xót xa, nhớ nhung da diết mong muốn đồng đội đã ngã xuống được yên nghỉ trong thanh thản bình yên.

B. Tác giả đau đớn, xót xa tiếc nhớ những đồng đội đã hi sinh, mong bạn được lên chốn thiên đường.

C. Tác giả vô cùng căm hờn phẫn nộ vì tội ác của kẻ thù, mong muốn chúng phải đền tội, phải bị trừng trị thích đáng.

D. Tác giả mong muốn những người đang sống, các thế hệ nối tiếp nhau hãy ca mãi bài ca bất tử để ca ngợi công lao của các anh.

**Trả lời câu hỏi/ thực hiện yêu cầu:**

**Câu 7. Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau:**

*Tám mươi mốt ngày đêm đất trời ken dày bom đạn  
 Cát trắng rang vàng, nghiêng lệch cả dòng sông*

**Câu 8. Rút ra thông điệp mà anh/chị thấy tâm đắc nhất sau khi đọc bài thơ.**

**Câu 9. Viết đoạn văn ( từ 6 đến 8 câu) ghi lại cảm xúc của em về nội dung bài thơ trong phần đọc hiểu.**

**Phần II. VIẾT (4,0 điểm**

**Viết bài văn phân tích truyện ngắn *Bà lái đò* (Nguyễn Công Hoan).**

**BÀ LÁI ĐÒ**

Chúng tôi tới một bờ sông và phải qua con sông khá rộng ấy. Chà, chúng tôi thở phào một hơi khoan khoái: Chúng tôi sẽ được nghỉ ngơi trên thuyền. Một người đàn bà ngoại bốn mươi, ngồi cạnh một thằng bé chừng tám chín tuổi, hướng mặt ra sông, đang vót tre bằng con dao nhọn.

Thấy tiếng động, người ấy quay nhìn chúng tôi và có ý hớt hải, thu xếp các thứ rồi một tay cầm dao, một tay dắt con, nhảy xuống thuyền. Bà ta lay nhố vội vàng cải sào cắm chặt vào bùn, rồi đẩy mạnh chiếc thuyền nan.

Con thuyền chổng mũi lên trời, vỗ sóng đành đạch, nhảy chồm ra xa. Nhưng không hiểu sao tự nhiên nó quay lại ghé vào bờ.

Đồng chí Việt Nam muốn chừng hiểu ý, nói:

- Bà cho chúng tôi sang sông với chứ. Sáu người chở không nặng lắm đâu.

- Vâng, cháu ghé vào chỗ khô để các ông khỏi lấm giầy.

Chúng tôi xuống thuyền, ngồi thăng bằng thì thuyền quay mũi. Chúng tôi duỗi chân cho đỡ mỏi, rồi lấy thuốc lá ra hút. Chúng tôi nói chuyện với nhau về các khúc sông bên châu Âu. Gió hiu hiu lướt trên da chúng tôi mát rượi. Sóng phản ánh vàng, mặt nước chói như gương. Quá nửa bên này, yên lặng, thuyền tới chỗ chảy xiết.

Chúng tôi phải vịn vào nhau để ngồi cho vững. Bỗng tự nhiên con thuyền chòng chành, đảo lộn đi, hắt thằng bé con xuống nước. Đồng thời chúng tôi nghe tiếng bùng bục: người đàn bà tay cầm con dao nhọn đang xỉa đâm nát cả phía lái.

Nước ùa vào và trong khoảnh khắc, cả chúng tôi băng ra giữa dòng. Trước thế nguy, chúng tôi giữ bình tĩnh.

- Anh em! Phải cứu lấy đàn bà và trẻ con!

Lệnh đưa ra, chúng tôi hết sức.

Chúng tôi chống nhau với sóng, với xoáy, để đuổi kịp những cái đầu lúc nhô lên, lúc thụt xuống, theo đà nước đỏ ngầu.

Anh Bảo - Tên Việt Nam của đồng chí Đức - đã nhanh tay ôm được thằng bé và cõng nó vào bờ.

Còn chúng tôi đuổi theo người mẹ. Nhưng hễ nắm được cánh tay, thì người đàn bà quái gở ấy lại giãy giụa, hình như muốn chạy trốn.

Nhưng không thể. Chúng tôi phải cứu. Và sau hết, bà ta cũng được dìu vào bờ. Chúng tôi đặt hai mẹ con nằm trên cỏ, xúm lại chữa. Cả hai người đã nôn ra được nhiều nước và đã thở được đều.

Chừng nửa giờ sau, bà lái đò mới mở đôi mắt mệt nhọc nhìn chúng tôi, thở dài, nhắm mắt lại. Biết rằng bà ta đã tỉnh, đồng chí Việt Nam hỏi:

- Tại làm sao bà nỡ xử với chúng tôi như thế?

- Họ là người Pháp, chúng tôi không chở cho giặc!

Chúng tôi kinh ngạc nhìn nhau. Đồng chí Việt Nam mỉm cười:

- Các đồng chí này không phải là người Pháp mà người châu Âu, giúp Chính phủ ta đánh Pháp đấy bà!

Bà lái đò uể oải nhìn chúng tôi một lượt, rồi không hiểu bà ta có tin hay không, lại thấy bà ta nhắm mắt như trước.

- Thế nếu các đồng chí này là người Pháp, sao bà còn để xuống thuyền?

- Tôi cũng tính chạy, nhưng sau sực nghĩ ra là các ông có súng, không để các ông xuống cũng chết. Đằng nào cũng chết, thà tôi chết mà giết được tất cả có hơn không?

Chúng tôi kinh ngạc nhìn nhau. Đồng chí Việt Nam lắc đầu hồi hỏi:

- Nhà bà ở đâu?

- Tôi không có nhà, chi có chiếc thuyền ấy.

- Thế gia đinh bà có những ai? Chúng tôi muốn vào thăm.

- Tôi góa, chỉ có một thằng bé.

Bà thở mắt ra nhìn con, rồi quờ tay sờ trán và ngực nó.

(Thuật theo lời một đồng chí Tiệp Khắc tháng 8-1948)

(Trích *Truyện ngắn Nguyễn Công Hoan*)

Nguyễn Công Hoan (1903 – 1977), sinh ra trong một gia đình quan lại xuất thân Nho học thất thế ở Hưng Yên. Ông là một nhà văn tiêu biểu của văn học hiện thực phê phán Việt Nam. Trong sự nghiệp sáng tác, ông đã để lại hơn 200 truyện ngắn, gần 30 truyện dài và nhiều tiểu luận văn học.Một số tác phẩm tiêu biểu: Tập truyện ngắn gồm *Kép Tư Bền* (1935), *Đào kép mới* (1937)…; Tiểu thuyết gồm *Lá ngọc cành vàng* (1935), *Ông chủ* (1935), *Bước đường cùng* (1938)… Năm 1996, ông được Nhà nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật.

.............. Hết ......................

|  |  |
| --- | --- |
| **MÃ ĐỀ : 8004** | **ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ II**  **Năm học: 2023 – 2024**  **Môn:** **Ngữ văn 8**  *(Thời gian làm bài 90 phút không kể thời gian giao đề)* |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**Tấc đất Thành cổ**

*Phạm Đình Lân*

*Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi*

*Cho đồng đội tôi nằm yên dưới cỏ  
Trời cũng tự trong xanh và lộng gió  
Dẫu ồn ào đừng lay mạnh hàng cây  
  
Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi  
Thành cổ rộng sao đồng đội tôi nằm chật  
Mỗi tấc đất là một cuộc đời có thật  
Cho hôm nay tôi đến nghẹn ngào*

*Bạn nằm lại nơi này, nơi nao?  
Phía đông thành, tây thành hay dưới dòng Thạch Hãn  
Tám mươi mốt ngày đêm đất trời ken dày bom đạn  
Cát trắng rang vàng, nghiêng lệch cả dòng sông  
  
Thắp một nén nhang và khóc ít thôi  
Tôi thầm nhủ lòng mình như vậy  
Để một phút lắng lòng nghe bạn gọi*

*Bạn nằm lại nơi nào bạn ơi?  
  
Bạn nằm lại nơi đồng đất quê hương  
Nơi chiến tuyến lằn ranh sông Bến Hải  
Súng trong tay và đôi mắt rực lửa  
Trút hận xuống đầu thù rồi ngã xuống bình yên*

*Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi  
Cho đồng đội tôi nằm yên dưới cỏ  
Trời Quảng Trị trong xanh và lộng gió  
Ru mãi bài ca Bẩt tử đến vô cùng.*

*Tháng 7-2002*

**Chú thích**

- Nhà thơ Phạm Đình Lân đồng thời là cựu chiến binh từng tham gia chiến đấu gìn giữ thành cổ Quảng Trị .

- Bài thơ “*Tấc đất Thành cổ”* ra đời trong một chuyến đi tình nghĩa. Hằng năm, vào tháng 7, những người lính sinh viên năm xưa quay lại chiến trường xưa để thăm viếng các đồng đội, các bạn học đã anh dũng hi sinh. Dưới mỗi bước chân của các anh, mỗi tấc đất nơi đây đều có xương máu và là nơi đồng đội đang yên nghỉ. Các anh thầm nhắc nhở nhau đi nhè nhẹ bước chân và nói thật khẽ để đồng đội, bạn học được yên nghỉ dưới bầu trời cao xanh và lời ru của Tổ quốc mẹ hiền.

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.** Địa danh lịch sử nào được tác giả nhắc đến trong bài thơ?

A. Nghĩa trang Trường Sơn B. Ngã ba Đồng Lộc

C. Thành cổ Quảng Trị D. Nghĩa trang quốc gia đường 9

**Câu 2**. Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

A. Miêu tả C. Nghị luận

B. Biểu cảm D. Tự sự.

**Câu 3.** Câu thơ nào được coi là lời nhắn nhủ da diết nhất trong bài thơ?

*A.Bạn nằm lại nơi này, nơi nao?*

*B.Bạn nằm lại nơi nào bạn ơi?*C*. Cho hôm nay tôi đến nghẹn ngào*

D. *Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi*

**Câu 4.** Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai?

A. Người lính đã hi sinh

B. Người lính năm xưa đến thăm thành cổ

C. Du khách đến thăm thành cổ

D. Người lính Trường Sơn

**Câu 5.** Niềm xúc cảm gì của tác giả được nhấn mạnh nhiều lần trong bài thơ?

A. Tác giả đau đớn, xót xa tiếc nhớ những đồng đội đã hi sinh, mong bạn được lên chốn thiên đường.

B. Tác giả vô cùng căm hờn phẫn nộ vì tội ác của kẻ thù, mong muốn chúng phải đền tội, phải bị trừng trị thích đáng.

C. Tác giả mong muốn những người đang sống, các thế hệ nối tiếp nhau hãy ca mãi bài ca bất tử để ca ngợi công lao của các anh.

D. Tác giả vô cùng nhớ tiếc, xót xa, nhớ nhung da diết mong muốn đồng đội đã ngã xuống được yên nghỉ trong thanh thản bình yên.

**Câu 6.** Dòng nào **không** nói đúng về vẻ đẹpngười lính thành cổ hiện lên trong hai câu thơ sau?

*Súng trong tay và đôi mắt rực lửa  
 Trút hận xuống đầu thù rồi ngã xuống bình yên*

A. Lòng căm thù giặc sục sôi.

B. Tâm hồn lãng mạn, bay bổng.

C. Luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu, anh dũng, quả cảm.

D. Ra đi thanh thản, không hề nuối tiếc.

**Trả lời câu hỏi/ thực hiện yêu cầu:**

**Câu 7. Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau:**

*Tám mươi mốt ngày đêm đất trời ken dày bom đạn  
 Cát trắng rang vàng, nghiêng lệch cả dòng sông*

**Câu 8. Rút ra thông điệp mà anh/chị thấy tâm đắc nhất sau khi đọc bài thơ.**

**Câu 9. Viết đoạn văn ( từ 6 đến 8 câu) ghi lại cảm xúc của em về nội dung bài thơ trong phần đọc hiểu.**

**Phần II. VIẾT (4,0 điểm**

**Viết bài văn phân tích truyện ngắn *Bà lái đò* (Nguyễn Công Hoan).**

**BÀ LÁI ĐÒ**

Chúng tôi tới một bờ sông và phải qua con sông khá rộng ấy. Chà, chúng tôi thở phào một hơi khoan khoái: Chúng tôi sẽ được nghỉ ngơi trên thuyền. Một người đàn bà ngoại bốn mươi, ngồi cạnh một thằng bé chừng tám chín tuổi, hướng mặt ra sông, đang vót tre bằng con dao nhọn.

Thấy tiếng động, người ấy quay nhìn chúng tôi và có ý hớt hải, thu xếp các thứ rồi một tay cầm dao, một tay dắt con, nhảy xuống thuyền. Bà ta lay nhố vội vàng cải sào cắm chặt vào bùn, rồi đẩy mạnh chiếc thuyền nan.

Con thuyền chổng mũi lên trời, vỗ sóng đành đạch, nhảy chồm ra xa. Nhưng không hiểu sao tự nhiên nó quay lại ghé vào bờ.

Đồng chí Việt Nam muốn chừng hiểu ý, nói:

- Bà cho chúng tôi sang sông với chứ. Sáu người chở không nặng lắm đâu.

- Vâng, cháu ghé vào chỗ khô để các ông khỏi lấm giầy.

Chúng tôi xuống thuyền, ngồi thăng bằng thì thuyền quay mũi. Chúng tôi duỗi chân cho đỡ mỏi, rồi lấy thuốc lá ra hút. Chúng tôi nói chuyện với nhau về các khúc sông bên châu Âu. Gió hiu hiu lướt trên da chúng tôi mát rượi. Sóng phản ánh vàng, mặt nước chói như gương. Quá nửa bên này, yên lặng, thuyền tới chỗ chảy xiết.

Chúng tôi phải vịn vào nhau để ngồi cho vững. Bỗng tự nhiên con thuyền chòng chành, đảo lộn đi, hắt thằng bé con xuống nước. Đồng thời chúng tôi nghe tiếng bùng bục: người đàn bà tay cầm con dao nhọn đang xỉa đâm nát cả phía lái.

Nước ùa vào và trong khoảnh khắc, cả chúng tôi băng ra giữa dòng. Trước thế nguy, chúng tôi giữ bình tĩnh.

- Anh em! Phải cứu lấy đàn bà và trẻ con!

Lệnh đưa ra, chúng tôi hết sức.

Chúng tôi chống nhau với sóng, với xoáy, để đuổi kịp những cái đầu lúc nhô lên, lúc thụt xuống, theo đà nước đỏ ngầu.

Anh Bảo - Tên Việt Nam của đồng chí Đức - đã nhanh tay ôm được thằng bé và cõng nó vào bờ.

Còn chúng tôi đuổi theo người mẹ. Nhưng hễ nắm được cánh tay, thì người đàn bà quái gở ấy lại giãy giụa, hình như muốn chạy trốn.

Nhưng không thể. Chúng tôi phải cứu. Và sau hết, bà ta cũng được dìu vào bờ. Chúng tôi đặt hai mẹ con nằm trên cỏ, xúm lại chữa. Cả hai người đã nôn ra được nhiều nước và đã thở được đều.

Chừng nửa giờ sau, bà lái đò mới mở đôi mắt mệt nhọc nhìn chúng tôi, thở dài, nhắm mắt lại. Biết rằng bà ta đã tỉnh, đồng chí Việt Nam hỏi:

- Tại làm sao bà nỡ xử với chúng tôi như thế?

- Họ là người Pháp, chúng tôi không chở cho giặc!

Chúng tôi kinh ngạc nhìn nhau. Đồng chí Việt Nam mỉm cười:

- Các đồng chí này không phải là người Pháp mà người châu Âu, giúp Chính phủ ta đánh Pháp đấy bà!

Bà lái đò uể oải nhìn chúng tôi một lượt, rồi không hiểu bà ta có tin hay không, lại thấy bà ta nhắm mắt như trước.

- Thế nếu các đồng chí này là người Pháp, sao bà còn để xuống thuyền?

- Tôi cũng tính chạy, nhưng sau sực nghĩ ra là các ông có súng, không để các ông xuống cũng chết. Đằng nào cũng chết, thà tôi chết mà giết được tất cả có hơn không?

Chúng tôi kinh ngạc nhìn nhau. Đồng chí Việt Nam lắc đầu hồi hỏi:

- Nhà bà ở đâu?

- Tôi không có nhà, chi có chiếc thuyền ấy.

- Thế gia đinh bà có những ai? Chúng tôi muốn vào thăm.

- Tôi góa, chỉ có một thằng bé.

Bà thở mắt ra nhìn con, rồi quờ tay sờ trán và ngực nó.

(Thuật theo lời một đồng chí Tiệp Khắc tháng 8-1948)

(Trích *Truyện ngắn Nguyễn Công Hoan*)

Nguyễn Công Hoan (1903 – 1977), sinh ra trong một gia đình quan lại xuất thân Nho học thất thế ở Hưng Yên. Ông là một nhà văn tiêu biểu của văn học hiện thực phê phán Việt Nam. Trong sự nghiệp sáng tác, ông đã để lại hơn 200 truyện ngắn, gần 30 truyện dài và nhiều tiểu luận văn học.Một số tác phẩm tiêu biểu: Tập truyện ngắn gồm *Kép Tư Bền* (1935), *Đào kép mới* (1937)…; Tiểu thuyết gồm *Lá ngọc cành vàng* (1935), *Ông chủ* (1935), *Bước đường cùng* (1938)… Năm 1996, ông được Nhà nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật.

.............. Hết ...............

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 8**

**Năm học 2023-2024**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **CÂU** | **MÃ** | | | | **ĐIỂM** |
|  |  | **8001** | **8002** | **8003** | **8004** |  |
|  | **1** | B | D | D | C | **0,5 điểm** |
| **2** | C | B | B | B | **0,5 điểm** |
| **3** | B | C | B | D | **0,5 điểm** |
| **4** | C | B | C | B | **0,5 điểm** |
| **5** | A | C | B | D | **0,5 điểm** |
| **6** | D | D | A | B | **0,5 điểm** |

Câu 7. **(0,75 điểm)**

- Biện pháp tu từ nói quá (cường điệu): *Đất trời ken dày bom đạn, cát trắng rang vàng, nghiêng lệch cả dòng sông.*

*-* Tác dụng tu từ:

+ Nhấn mạnh sự khốc liệt của chiến tranh, tội ác của giặc Mỹ và những mất mát hi sinh của đồng đội. Hình ảnh thơ vừa tái hiện một giai đoạn lịch sử đau thương của đất nước.

+ Bộc lộ niềm xúc động mãnh liệt của tác giả khi nhớ về những năm tháng dữ dội của đau thương và uất hận.

+ Làm cho cách diễn đạt gợi cảm, gây ấn tượng hơn.

Câu 8. . **(0,75 điểm)**

Học sinh có thể chọn một trong số những thông điệp sau:

- Biết ơn những người có công với đất nước.

- Trân trọng giá trị của hòa bình.

- Ý thức rõ trách nhiệm của thế hệ mình - những con người được sống trong hòa bình.

**Câu 9. ( 1,5 điểm )**

**1. Mở đoạn**: (0.25 điểm)

- Giới thiệu bài thơ “*Tấc đất Thành cổ*  và tác giả Phạm Đình Lân.

- Nêu cảm xúc chung về nội dung bài thơ.

**2.** **T**h**ân đoạn**: (1,0 điểm)

- Nêu cụ thể cảm xúc của về nội dung bài thơ .

**Ví dụ**:

+ Bài thơ ghi lại niềm xúc động của những người lính khi trở lại thành cổ Quảng Trị - nơi chiến trường xưa kia mà nhà thơ đã từng chiến đấu, cũng là nơi nằm lại của biết bao đồng đội của các nhà thơ.

+ Mạch cảm xúc của bài thơ: từ nỗi niềm xúc động khi bước đi trên cỏ - dưới chân mình là nơi yên nghỉ của bao đồng chí, đồng đội; nhà thơ đã nhớ lại những kí ức khó quên về những năm tháng máu lửa (mùa hè 1972), về hình ảnh đồng đội hi sinh anh dũng; cuối cùng là suy ngẫm của nhà thơ về sự ra đi thanh thản của đồng đội nơi thành cổ.

+ Bài thơ gợi lên trong em niềm xúc động và biết ơn những thế hệ đã cống hiến hi sinh vì nền độc lập hòa bình ngày hôm nay; nhắc nhở thế hệ trẻ phải sống cống hiến, sống có trách nhiệm, sống xứng đáng với máu xương của cha ông đã thấm trên từng tấc đất mình đứng lên hôm nay.

**3**. **Kết đoạn**: ( 0,25 điểm) Khái quát lại cảm xúc của bản thân về nội dung bài thơ “Tấc đất Thành cổ” (Phạm Đình Lân)

Bài thơ gợi lên trong mỗi chúng ta niềm xúc động và biết ơn vô hạn đối với những người lính đã không tiếc máu xương của mình, ngã xuống vì hòa bình, thống nhất đất nước; đồng thời thức tỉnh trong ta tình yêu, trách nhiệm với quê hương, đất nước.

**Hình thức**: đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn khoảng từ 6 đến 8 câu , học sinh có thêt trình bầy đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, song hành…

**- Lưu ý**: HS có thể trình bày một trong các ý trên, hoặc có những suy nghĩ, cảm xúc khác nhưng đảm bảo đúng chuẩn mực đạo đức , pháp luật, thể hiện những tình cảm chân thành, suy nghĩ sâu sắc , có cách diễn đạt mới mẻ giáo viên vẫn cho điểm tối đa.

**PHẦN II. PHẦN VIẾT ( 4,0 điểm )**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn*  *phân tích về một tác phẩm truyện..* | **0,25 điểm** |
|  |  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Phân tích truyện ngắn *Bà lái đò* (Nguyễn Công Hoan) | **0,25 điểm** |
|  |  | *c. Yêu cầu nội dung*  HS có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Công Hoan và tác phẩm *Bà lái đò* (nhan đề, đề tài, thể loại,...); nêu ý kiến khái quát về tác phẩm.  **- Nêu ngắn gọn nội dung chính của tác phẩm**: Tác phẩm kể về một người phụ nữ lái đò có lòng yêu nước sâu sắc. Một lần, có một nhóm người trong đó có cả người nước ngoài muốn sang sông, bà đã lấy dao chọc thủng thuyền hòng giết chết những người này vì nghĩ họ là người Pháp. Mẹ con bà may mắn đã được họ cứu thoát và cho biết họ là những người châu Âu giúp chính phủ ta đánh Pháp.  ***- Nêu được chủ đề chính của tác phẩm: Lòng yêu nước.***  Chủ đề của tác phẩm xoay quanh những suy nghĩ và hành động dứt khoát, dũng cảm của bà lái đò; để giết giặc sẵn sàng phá hủy tài sản duy nhất của gia đình (chiếc đò), không màng đến cả tính mạng của con và bản thân.  *\* Lưu ý:* Học sinh có thể nêu thêm chủ đề khác của tác phẩm: tình yêu thương con người (“chúng tôi” – nhóm khách đi đò, bất chấp nguy hiểm để cứu mẹ con bà lái đò; còn ân cần, hỏi han, giúp đỡ hai mẹ con. Mặc dù bà lái đò là người cố tình đẩy họ vào tình thế nguy hiểm đến tính mạng).  ***- Chỉ ra và phân tích được những nét đặc sắc về nghệ thuật:***  + Cốt truyện: đơn tuyến, mạch truyện đơn giản.  + Xây dựng tình huống truyện đặc sắc giúp nhân vật bộc lộ được phẩm chất tốt đẹp của mình.  + Nhân vật: được khắc họa chủ yếu qua hành động và lời nói.  + Ngôi kể: Truyện được kể ở ngôi thứ nhất, người kể chuyện là người trong cuộc, chứng kiến toàn bộ diễn biến sự việc khiến cho câu chuyện trở nên sinh động, chân thực; giúp người kể có thể bộc lộ được suy nghĩ, tình cảm của bản thân.  + Ngôn ngữ: Truyện sử dụng ngôn ngữ giản dị, tự nhiên, phù hợp với mỗi nhân vật và với ngôn ngữ của giai đoạn lịch sử lúc đó (thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp),…  ***Học sinh cần sử dụng các bằng chúng từ tác phẩm để làm sáng tỏ ý kiến nêu trong bài viết.***  - Nêu được ý nghĩa, giá trị của tác phẩm truyện. (Với cách kể chuyện tự nhiên, lối viết hàm súc, sâu sắc, truyện ngắn *Bà lái đò*  đã để lại trong lòng người đọc ấn tượng sâu đậm. Vẻ đẹp của bà chính là đại diện cho vẻ đẹp của những người phụ nữ Việt Nam trong thời kì kháng chiến). | **0,5 điểm**  **0,5 điểm**  **0,75 điểm**  **0,75 điểm**  **0,5 điểm** |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp:*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | **0,25 điểm** |
|  |  | *e. Sáng tạo*: có sự tinh tế, sắc sảo trong lựa chọn chi tiết và kĩ năng lập luận, phân tích dẫn chứng. | **0,25 điểm** |

*\* Lưu ý:* Giáo viên linh hoạt trong quá trình chấm bài.

-------------- Hết --------------